

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA AN  
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 02/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hòa An, ngày 28 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Chu Văn H, sinh năm: 1966;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Chu Đình Hội, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Số nhà 043, tổ 08, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Ông Hoàng Huy T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số nhà 022, tổ 08, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Vũ Thị Ng, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Tổ 08, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

+ Bà Nông Thị Th, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Số nhà 043, tổ 08, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

+ Bà Nông Thị Ngọc L;

Địa chỉ: Số nhà 022, tổ 08, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh

Cao Bằng.

Đại diện Ủy ban nhân dân xã Lê Chung, huyện Hòa An: Bà Triệu Thị Vân  
– Cán bộ địa chính xã Lê Chung.

Đại diện Ủy ban nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng: Ông Lý Minh Sơn – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hòa An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Chu Đình H1 và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Chu Đình H2 được toàn quyền sử dụng toàn bộ phần đất đang tranh chấp gồm:

+ Thửa đất số 41 có diện tích là 729,4 m<sup>2</sup>, có tứ cận tiếp giáp: Phía Đông giáp thửa số 41A, phía Tây giáp Đường dân sinh, phía Bắc giáp đất nhà ông Hoàng Văn Bộ (vợ bà Vi Thị Nguyệt), phía Nam giáp đất ông Lãnh Thái Nguyên, ông Chu Văn Hóa;

+ Thửa số 41A, có diện tích 473,93 m<sup>2</sup>, có tứ cận tiếp giáp: Phía Đông giáp bờ Sông Hiến, phía Tây giáp thửa đất số 41, phía Bắc giáp đất nhà ông Hoàng Văn Bộ (bà Vi Thị Nguyệt), phía Nam giáp thửa đất số 41B;

+ Thửa đất số 41B, có diện tích 476,66m<sup>2</sup>, có tứ cận tiếp giáp: Phía Đông giáp bờ Sông Hiến, phía tây giáp thửa đất số 41, phía Nam giáp đất ông Chu Văn Hóa, phía Bắc giáp thửa số 41A.

Tổng diện tích 03 thửa đất số 41, 41A, 41B là 1680 m<sup>2</sup> và đều nằm trong thửa đất số 19, tờ Bản đồ số 5, tờ Bản đồ địa chính xã Lê Chung được số hóa theo tài liệu đo năm 1996 là loại đất chưa sử dụng, có địa chỉ là: Lâm Nghiệp, xóm Pác Khuổi, xã Lê chung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Bên nguyên đơn ông Chu Văn Hóa và Chu Đình Hội sẽ có trách nhiệm chi trả số tiền công khai phá đất số tiền là 15.000.000đ (mười năm triệu đồng chẵn) cho bên bị đơn ông Hoàng Huy Toàn. (Xác nhận bên nguyên đơn đã thanh toán đủ 15.000.000đ cho bên bị đơn tại Biên bản giao nhận tiền ngày 20/01/2022).

Nguyên đơn ông Chu Văn Hóa và Chu Đình Hội sẽ có trách nhiệm đi làm thủ tục kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Pháp luật.

Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Các bên đương sự thỏa thuận mỗi bên chịu 187.000đ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung Ngân sách Nhà Nước. Nguyên đơn ông Chu Đình H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003521

ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự Hòa An, ông hóa được hoàn lại 113.000đ. Bị đơn ông Hoàng Huy T phải chịu nộp 187.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để xung Ngân sách Nhà Nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Hòa an,
- TA tỉnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Kim Chi**

